

Bản án số: 14/2019/HS-ST
Ngày 15-3- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Ngẫu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Thị AMiNa;

Ông Đinh Hữu Cải;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phú - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2019/TLST - HS ngày 27 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Trọng L**, sinh năm 1988, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: Tổ 7, ấp Đông T, xã Tân Đ, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Tấn H và bà Lý Thị C; có vợ tên Thái Thị Bích P, sinh năm 1993, có 01 người con sinh năm 2013; nhân thân: Bị cáo chưa bị xử lý vi phạm hành chính và chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự lần nào.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Đỗ Văn N, sinh năm 1989; trú tại: Tổ 8, ấp Đông T, xã Tân Đ, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Trọng L do có nghi ngờ vợ mình là Thái Thị Bích P, sinh năm 1993, ngụ ấp Đông T, xã Tân Đ, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh có quan hệ tình cảm với Đỗ Văn N, sinh năm 1989, ngụ cùng địa chỉ. Khoảng 5 giờ ngày 27/10/2018,

biết được chị P và N đi cạo mủ cao su chung vườn ở tổ 02, ấp Hội T, xã Tân H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, nên L cầm theo 01 cây tuýp sắt tròn, dài khoảng 1,2 mét đi đến vườn cao su để đánh ghen. Đến nơi L đứng núp sau gốc cây cao su gần nơi N để xe mô tô, khi nhìn thấy P và N cùng đi chung từ trong vườn cao su ra nơi xe mô tô, L dùng ống tiếp sắt đuổi đánh N nhưng N bỏ chạy nên L không đánh được, L quay lại nơi để xe mô tô của N dùng cây sắt đập vào xe và mở nắp bình xăng dùng quẹt gas châm lửa đốt xe mô tô biển số 62Y-0105 của anh N rồi bỏ về. Sau khi chạy thoát N quay lại lấy xe nhưng thấy xe đã bị cháy rụi nên trình báo Cơ quan Công an.

Tại cơ quan điều tra, Huỳnh Trọng L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản kết luận định giá số 100/KL-HĐĐG ngày 18/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Châu kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu HonDa màu xanh-đen-bạc, biển số 62Y1-0105 có giá trị tại thời điểm ngày 27/10/2018 là 2.833.000 đồng.

* Về bồi thường thiệt hại: Bị can Huỳnh Trọng L đã bồi thường thiệt hại xe mô tô cho anh N số tiền 4.200.000 đồng, anh N đã nhận tiền và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 xe mô tô biển số 62Y1-0105 đã bị cháy toàn bộ ốp nhựa, thân xe và bộ phận máy bị cháy bám khói màu đen-trắng; 01 thanh kim loại tròn, rỗng có một đầu bị cong, dài 1,2 mét; 01 quẹt gas màu trắng.

Tại phiên tòa, Huỳnh Trọng L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, vật chứng thu giữ như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKSTC, ngày 25 tháng 02 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Huỳnh Trọng L về tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Huỳnh Trọng L về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Trọng L từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng, kể từ ngày tuyên án, về tội “Hủy hoại tài sản”.

* Về bồi thường thiệt hại và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật và ghi nhận anh N không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại thêm.

Bị cáo Huỳnh Trọng L không tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo Huỳnh Trọng L không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Vào khoảng 05 giờ, ngày 27/10/2018, tại vườn cao su của bà Lê Thị Trường thuộc tổ 2, ấp Hội Tân, xã Tân Hội, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Huỳnh Trọng L do nghi ngờ bị hại (Đỗ Văn N) có quan hệ tình cảm với vợ bị cáo nên đã dùng thanh tuýp sắt loại tròn, rỗng ruột đuổi đánh anh N, do đuổi đánh không được anh N, bị cáo quay lại chỗ để xe mô tô của anh N dùng quẹt ga đốt xe mô tô biển số 62Y1-0105 của Đỗ Văn N trị giá 2.833.000 đồng; kết quả xe mô tô biển số 62Y1-0105 của anh N đã bị cháy toàn bộ ốp nhựa, thân xe và bộ phận máy bị cháy bám khói màu đen-trắng. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh Trọng L phạm tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo L là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo biết rõ việc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác là phạm tội, nhưng vẫn có tình thực hiện, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của bị cáo gây ra.

Khi quyết định hình phạt cần xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[3.1] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi sự việc xảy ra bị cáo cũng đã bồi thường cho bị hại số tiền 4.200.000 đồng, bị hại đã có đơn xin bãi nại đối với bị cáo, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có 03 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa đã tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã

hội, cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cho bị cáo cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và đồng thời cũng không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Bị hại anh Đỗ Văn N đã nhận số tiền của bị cáo bồi thường 4.200.000 đồng và không yêu cầu bị cáo L bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô biển số 62Y1-0105 đã bị cháy toàn bộ ốp nhựa, thân xe và bộ phận máy bị cháy bám khói màu đen-trắng bị cáo đã bồi thường xong cho anh N, bị cáo không yêu cầu nhận xe này nên Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho anh N là phù hợp; 01 thanh kim loại tròn, rỗng có một đầu bị cong, dài 1,2 mét; 01 quẹt gas màu trắng là tài sản, vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu và tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Trọng L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Trọng L 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án về tội “Hủy hoại tài sản”.

Giao bị cáo Huỳnh Trọng L cho UBND xã Tân Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại cho anh Đỗ Văn N 01 xe mô tô biển số 62Y1-0105 đã bị cháy toàn bộ ốp nhựa, thân xe và bộ phận máy bị cháy bám khói màu đen-trắng;

- Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại tròn, rỗng có một đầu bị cong, dài 1,2 mét; 01 quẹt gas màu trắng.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh).

- Ghi nhận anh Đỗ Văn N đã nhận số tiền của bị cáo bồi thường 4.200.000 đồng và không yêu cầu bị cáo L bồi thường gì thêm.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Trọng L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án hình sự xử công khai, báo cho bị cáo Huỳnh Trọng L biết, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh Đỗ Văn N được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu;
- THA phạt tù;
- Phòng PV27-Công an Tây Ninh;
- Đội điều tra CA huyện Tân Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Võ Văn Ngẫu